

Số: *10* /2016/NQ-HĐND

*Phú Riềng, ngày 23 tháng 12 năm 2016*

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về Kế hoạch định hướng phát triển Kinh tế - Xã hội 05 năm,**  
**giai đoạn 2016 - 2020.**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG**  
**KHÓA I, KỲ HỌP THỨ BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 142/2016/NQ-HĐND ngày 12/4/2016 của Quốc hội về kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội 5 năm 2016 - 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 10 /2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước về việc thông qua Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội 5 năm 2016 - 2020;

Sau khi xem xét Tờ trình số 187/TTr-UBND ngày 16/12/2016 của Ủy ban nhân dân huyện về việc đề nghị thông qua Kế hoạch định hướng phát triển Kinh tế - Xã hội 05 năm 2016 - 2020; Báo cáo thẩm tra số 171/BC-HĐND-KTXH ngày 21/12/2016 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân và ý kiến của Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện thảo luận và thống nhất,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Hội đồng nhân dân huyện thống nhất kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội 05 năm, giai đoạn 2016 – 2020 với các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nêu trong báo cáo của UBND huyện. Trong đó nhấn mạnh một số nội dung chủ yếu như sau:

**1. Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội 05 năm giai đoạn năm 2016 - 2020**

**1.1. Mục tiêu tổng quát:**

Khai thác và phát huy mọi tiềm năng thế mạnh của huyện, đảm bảo tốc độ tăng trưởng kinh tế hợp lý gắn với tiếp tục chuyển dịch cơ cấu kinh tế đúng hướng. Sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, tranh thủ sự quan tâm hỗ trợ từ tỉnh, Trung ương; Đầu tư xây dựng đồng bộ kết cấu cơ sở hạ tầng trong đó chú trọng kết cấu hạ tầng giao thông, đặc biệt tập trung quy hoạch, đầu tư xây dựng khu Trung tâm hành chính của huyện. Bảo đảm tốt an sinh, phúc lợi, nâng cao đời sống nhân dân. Đảm bảo quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí.



## 1.2. Các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2020.

### a. Về kinh tế:

- Tốc độ tăng giá trị sản xuất công nghiệp theo giá so sánh năm 2010) bình quân hàng năm giai đoạn 2016 - 2020 đạt 11,5%/năm.

- Tốc độ tăng bình quân tổng mức bán lẻ và doanh thu ngành dịch vụ là 10%/năm (theo giá so sánh năm 2010).

- Tốc độ tăng bình quân giá trị sản xuất nông - lâm - thủy sản là 4%/năm (theo giá so sánh năm 2010).

- Tổng vốn đầu tư phát triển Kinh tế - Xã hội 05 năm dự kiến khoảng 1.390 tỷ đồng.

- Thu ngân sách bình quân tăng 5% so với kế hoạch tỉnh giao hàng năm.

- Phân đấu cơ bản hoàn thành Trung tâm hành chính huyện đi vào hoạt động.

- Phân đấu xây dựng 04 xã đạt xã nông thôn mới, 01 xã nâng lên thị trấn.

### b. Về văn hóa - xã hội:

- Tỷ lệ dân số sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%.

- Tỷ lệ dân số sử dụng điện đạt 99,75% (kể cả các hộ sử dụng điện kéo sau điện kế).

- Số giường bệnh trên vạn dân đạt 15,3 giường.

- Số Bác sỹ trên vạn dân đạt 4,08 Bác sỹ.

- Tỷ lệ trạm y tế có Bác sỹ đạt từ 70 - 80%.

- Số trạm y tế đạt bộ tiêu chí quốc gia đạt 80% (08/10 trạm )

- Tỷ lệ giảm sinh duy trì ở mức 0,2%/Năm.

- Tỷ lệ tăng dân số: 1%.

- Giữ vững đến năm 2020 phổ cập giáo dục các bậc mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở đạt 100%.

- Tỷ lệ trường các cấp đạt chuẩn quốc gia (giai đoạn I) đạt 33,33% (14/42 trường).

- Tỷ lệ lao động được qua đào tạo đạt 38% .

- Giải quyết việc làm cho khoảng 10.000 lao động.

- Tỷ lệ hộ nghèo tiếp cận đa chiều giảm 0,6%/năm

- Số hộ gia đình văn hóa đạt từ 80% trở lên; Thôn văn hóa đạt từ 65% trở lên; 95% cơ quan, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; 98% cán bộ, công chức, viên chức đạt nếp sống văn minh.

c. Quốc phòng - an ninh: Hàng năm hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân, chỉ tiêu xây dựng lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên; Giữ vững an



ninh chính trị và đảm bảo trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống; Tỷ lệ giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đạt 90% trở lên.

### **1.3. Định hướng và các giải pháp chủ yếu:**

Triển khai xây dựng và nghiêm túc thực hiện các Chương trình hành động theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Phú Riềng lần thứ XI, nhiệm kỳ 2015 - 2020, các Nghị quyết của huyện trong điều hành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách của cả giai đoạn và hàng năm. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu ngành, lĩnh vực, cơ cấu lao động theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và đổi mới công nghệ. Tạo lập môi trường cạnh tranh bình đẳng và cải cách hành chính; Phát triển nhanh nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao. Đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục Quốc dân, xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, tập trung vào Trung tâm hành chính, hệ thống giao thông, hạ tầng đô thị, giáo dục, văn hóa xã hội. Nâng cao đời sống vật chất, văn hóa tinh thần của nhân dân, phấn đấu trở thành huyện có nền kinh tế phát triển toàn diện, văn minh, môi trường sinh thái được bảo vệ, an ninh, quốc phòng được giữ vững. Cụ thể trên từng ngành và lĩnh vực như sau:

#### **2.1. Về Kinh tế.**

*a. Nông nghiệp:* Đầu tư phát triển nông nghiệp theo hướng nông nghiệp kỹ thuật cao, nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất trên một đơn vị diện tích, tăng thu nhập cho nông dân. Từng bước thực hiện công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Chú trọng phát triển các dịch vụ ngành nông nghiệp, chăn nuôi, thủy sản; Đổi mới cơ cấu cây trồng, vật nuôi. Khuyến khích thực hiện liên kết giữa các doanh nghiệp với nông dân trong đầu tư sản xuất và tiêu thụ hàng hóa nông sản; Ứng dụng những thành tựu khoa học kỹ thuật, công nghệ vào sản xuất nông nghiệp; chú trọng thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi. Về Chương trình xây dựng nông thôn mới: Tập trung các nguồn lực cho Chương trình mục tiêu xây dựng nông thôn mới với phương châm nhà nước và nhân dân cùng làm; Lồng ghép các Chương trình, mục tiêu để tập trung nguồn lực, tránh phân tán, dàn trải. Quan tâm đào tạo nghề cho lao động nông thôn, đặc biệt là lao động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đối tượng bảo trợ xã hội.

*b. Sản xuất công nghiệp, xây dựng cơ bản:* Thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng dần tỉ trọng công nghiệp, thương mại, dịch vụ. Ưu tiên phát triển công nghiệp chế biến nông sản; Hỗ trợ phát triển tiểu thủ công nghiệp, nhất là những ngành nghề chế biến nông sản, ngành nghề truyền thống, sử dụng nguyên vật liệu, lao động tại chỗ. Tập trung xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng, ưu tiên đầu tư các công trình trọng điểm trong đó chú trọng hạ tầng giao thông và đô thị, công trình y tế, giáo dục. Hoàn chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển Kinh tế - Xã hội gắn với quy hoạch đô thị tầm nhìn 2030. Quy hoạch xây dựng trung tâm huyện lỵ, Trung tâm hành chính huyện đáp ứng yêu cầu phát triển trong tương lai. Kêu gọi đầu tư theo hướng xã hội hóa để xây dựng hệ thống cấp nước sinh hoạt cho nhân dân. Thực hiện tốt việc công bố, công khai các quy hoạch được duyệt. Tiếp tục phối hợp với các đơn vị có liên quan trong việc đầu



tu, phát triển hệ thống điện đến từng thôn, vùng sâu, vùng xa, đáp ứng nhu cầu sử dụng điện của nhân dân. Phấn đấu đến năm 2020, nâng tổng số hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia đạt 99,75%.

*c. Thương mại, dịch vụ:* Tạo điều kiện phát triển các ngành dịch vụ, thương mại để phục vụ sản xuất công nghiệp, nông nghiệp, phát triển đô thị và nông thôn mới. Khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia phát triển các ngành dịch vụ để phục vụ nhu cầu ngày càng tăng ở các khu dân cư tập trung. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường. Tăng cường mở rộng các cơ sở dịch vụ của huyện, xã phục vụ nhu cầu thiết yếu và tiêu thụ nông lâm sản cho nhân dân, tiếp tục thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ của Đảng và Nhà nước đối với nhân dân.

*d. Tài chính:* Về thu ngân sách trên địa bàn, phấn đấu tăng thu ngân sách bình quân hàng năm 5% so với dự toán tỉnh giao; Về chi ngân sách đảm bảo các yêu cầu chi thường xuyên cho bộ máy Nhà nước, an sinh xã hội, Quốc phòng - An ninh; Ưu tiên chi đầu tư phát triển cho những công trình trọng điểm, cần thiết. Xây dựng dự toán thu ngân sách nhà nước với cơ cấu hợp lý và huy động tốt các khoản thu qua hệ thống thuế. Tăng cường quản lý, kiểm soát chặt chẽ chi ngân sách nhà nước, thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên, ưu tiên chi cho đầu tư phát triển. Thực hiện đạt và vượt dự toán thu ngân sách Nhà nước tỉnh giao hàng năm. Quản lý chặt chẽ và khai thác tốt các nguồn thu. Đảm bảo chi đúng, chi đủ theo định mức và kế hoạch được phê duyệt. Tăng cường quản lý, kiểm soát chặt chẽ chi ngân sách nhà nước, thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên, ưu tiên chi cho đầu tư phát triển.

*e. Huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển:* Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư, phát huy cao các nguồn nội lực đồng thời tranh thủ nguồn vốn hỗ trợ của Trung ương, của tỉnh. Huy động nguồn lực xã hội hóa của các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, y tế, giáo dục, du lịch, văn hóa, thể dục thể thao, nông nghiệp, nông thôn... Khuyến khích đầu tư theo hình thức hợp tác đối tác công tư. Nâng cao hiệu quả vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước thông qua tăng cường công tác quản lý, công tác giám sát, đánh giá đầu tư, thanh tra, kiểm tra trong xây dựng cơ bản. Ưu tiên các công trình, dự án trọng điểm, tạo động lực phát triển, các dự án hướng đến mục tiêu xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, tập trung xây dựng Trung tâm hành chính huyện.

*f. Phát triển các thành phần kinh tế:* Triển khai thực hiện tốt Luật Doanh nghiệp, Luật hợp tác xã, Luật Đầu tư. Tạo môi trường, chính sách thuận lợi, thông thoáng kích thích phát triển các thành phần kinh tế đi đôi với tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả kinh tế nhà nước, đồng thời tạo mọi điều kiện thuận lợi để phát triển mạnh khu vực doanh nghiệp tư nhân trong nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, bảo đảm cạnh tranh bình đẳng, minh bạch. Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế hợp tác và hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ và vừa để phát triển sản xuất, tạo thêm việc làm, cải thiện đời sống người lao động.

## 2.2. Về phát triển Văn hóa - Xã hội.

a. *Giáo dục và Đào tạo*: Sắp xếp đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ. Tiếp tục tạo điều kiện bổ sung quy hoạch gắn với đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ kế thừa, phấn đấu xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên đạt chuẩn theo quy định. Rà soát, bổ sung xây dựng trường, lớp học, trang thiết bị giáo dục phục vụ cho nhu cầu dạy và học, đảm bảo đủ cơ sở vật chất cho sự nghiệp giáo dục - đào tạo trước mắt và lâu dài. Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả công tác xã hội hóa giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo của huyện. Củng cố và nâng cao chất lượng dạy và học trên các cấp học và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục đi đôi với việc đổi mới phương pháp dạy và học một cách toàn diện. Tập trung đầu tư xây dựng đối với các trường gần đạt chuẩn quốc gia ở các xã xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020. Trong đó ưu tiên dạy nghề cho lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo ở khu vực nông thôn, các xã khó khăn.

b. *Y tế*: Củng cố và nâng cao hơn nữa hiệu quả mạng lưới y tế dự phòng, y tế cơ sở trong đó chú trọng công tác vệ sinh phòng chống dịch bệnh, hỗ trợ đầu tư phát triển cơ sở vật chất, đào tạo đội ngũ y, bác sỹ; Đến năm 2020 đạt 4,08 bác sỹ và 15,3 giường bệnh/vạn dân. Thực hiện đồng bộ các biện pháp nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, khám, chữa bệnh. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa y tế đi đôi với tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát hệ thống y tế ngoài công lập. Tiếp tục thực hiện các biện pháp mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm y tế, thực hiện lộ trình bảo hiểm toàn dân. Nâng cao hiệu quả công tác thông tin giáo dục sức khỏe cộng đồng. Tăng cường tuyên truyền, thanh tra, kiểm soát vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, giáo dục các chủ trương, chính sách, pháp luật dân số - kế hoạch hóa gia đình. Tập trung thực hiện Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã phấn đấu đến năm 2020 đạt 80% theo kế hoạch. Triển khai tốt Chương trình mục tiêu quốc gia về dân số, duy trì mức giảm sinh dưới 0,2‰, khống chế mức độ tăng dân số hàng năm dưới 1%. Triển khai các biện pháp tổng hợp và hiệu quả để duy trì và kiểm chế mất cân bằng giới tính khi sinh ở mức dưới 113 bé trai/100 bé gái.

c. *Khoa học và Công nghệ*: Ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ vào sản xuất. Bên cạnh đó cần phát huy phong trào lao động sáng tạo phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong nhân dân đưa vào sản xuất để nâng cao giá trị sản phẩm nông sản nhằm thúc đẩy kinh tế phát triển. Ngoài ra cần phải tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý, tạo điều kiện để nhân dân tham gia ứng dụng khoa học - công nghệ; Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ. Lựa chọn các mô hình sát thực tế, có tính khả thi cao; Chủ động xây dựng kế hoạch ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển giao các kết quả thử nghiệm thành công vào thực tế. Đây chính là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, góp phần thực hiện nhiệm vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

d. *Văn hoá, thể dục thể thao*: Phát huy nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, thực hiện Kế hoạch bảo tồn một số nét văn hóa đặc sắc của đồng bào dân tộc S'Tiêng và đồng bào Chăm. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, kịp thời về các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và tình hình

phát triển Kinh tế - Xã hội. Đẩy mạnh thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, đảm bảo cơ bản các điều kiện giải trí, sinh hoạt văn hóa cho nhân dân; Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa, lễ hội truyền thống dân tộc. Tập trung đầu tư các thiết chế văn hóa, thể thao từ tỉnh đến cơ sở; đẩy mạnh các hoạt động thể dục thể thao phong trào và thành tích cao, nâng dần thể trạng, chất lượng dân số, phát triển mạnh công tác giáo dục thể chất, thể thao học đường. Tiếp tục nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin; Tăng phủ sóng phát thanh tới các vùng sâu, vùng xa.

*e. Giảm nghèo và các vấn đề an sinh xã hội:* Thực hiện kịp thời, đầy đủ các chính sách đối với người có công, các thương binh, gia đình liệt sĩ và các đối tượng bảo trợ xã hội, người nghèo. Triển khai có hiệu quả các Chương trình giải quyết việc làm, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững. Phát động phong trào đền ơn, đáp nghĩa, nhân đạo, từ thiện. Kết hợp chặt chẽ giữa việc thực hiện chính sách giảm nghèo với phát triển Kinh tế - Xã hội và Quốc phòng - An ninh tại địa phương. Thực hiện tốt các chính sách đối với đồng bào dân tộc, đồng bào tôn giáo, đảm bảo các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp. Thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia về lao động và việc làm, Chương trình giảm nghèo giai đoạn 2016 - 2020.

### **2.3. Về Tài nguyên và Môi trường.**

Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường; Quản lý, khai thác, sử dụng hợp lý, hiệu quả tài nguyên thiên nhiên. Quy hoạch tổng thể quỹ đất phục vụ cho đầu tư xây dựng hạ tầng, công nghiệp, đô thị và dân cư. Tập trung hoàn thành công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức và cá nhân trên địa bàn huyện do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp. Tăng cường kiểm tra phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, đặc biệt là vấn đề bảo vệ tài nguyên và môi trường ở các doanh nghiệp sản xuất, khu đô thị và các trường hợp khai thác khoáng sản trái phép. Xây dựng quy hoạch hệ thống thoát nước, nước thải ở các khu dân cư. Thực hiện xã hội hóa hoạt động xử lý, thu gom rác thải ở các khu dân cư tập trung; Tổ chức tốt việc thu gom và xử lý các loại rác thải, chất thải trên địa bàn theo đúng quy chuẩn vệ sinh môi trường. Xây dựng kế hoạch sử dụng đất hàng năm và quy hoạch sử dụng đất 5 năm; Xây dựng kế hoạch bảo vệ môi trường hàng năm và báo cáo hiện trạng môi trường 5 năm, quy hoạch bảo vệ môi trường 5 năm.

### **2.4. Về cải cách hành chính; phòng chống tham nhũng, lãng phí.**

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Đề án cải cách hành chính, Đề án cải cách chế độ công vụ, công chức, Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu quản lý dân cư giai đoạn 2016 - 2020. Tiếp tục thực hiện đề án một cửa của huyện. Xây dựng và hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật, hiệu lực quản lý của chính quyền các cấp gắn với công tác cải cách tư pháp.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết TW 3 (Khóa X), Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường các biện pháp đề phòng, phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng. Thực hiện tốt Luật



Tiếp công dân; Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, hạn chế tình trạng khiếu kiện đông người, vượt cấp, phấn đấu đạt tỷ lệ giải quyết trên 90% đối với các vụ việc phát sinh.

## **2.5. Về Quốc phòng - An ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội.**

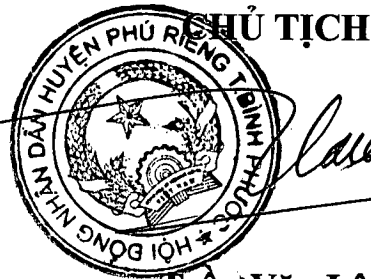
Giữ vững an ninh quốc phòng, ổn định chính trị, xây dựng vững chắc thế trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, hàng năm hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân, chỉ tiêu xây dựng lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên; Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, đặc biệt là các khu vực trọng điểm kinh tế, dân cư... tạo môi trường chính trị ổn định cho phát triển Kinh tế - Xã hội; Kết hợp chặt chẽ giữa đảm bảo Quốc phòng - An ninh với phát triển Kinh tế - Xã hội.

**Điều 2.** Giao UBND huyện chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện; Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Hội đồng nhân dân huyện và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện khóa I, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 23 tháng 12 năm 2016 và có hiệu lực sau 07 ngày, kể từ ngày thông qua./.

### **Nơi nhận:**

- TT.HĐND, UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp, TT Công báo tỉnh;
- TT.HU, UBND, UBMTTQ huyện;
- ĐB.HĐND, TV.UBND huyện;
- Phòng Tư pháp huyện;
- Các cơ quan ban ngành, đoàn thể huyện;
- HĐND và UBND các xã;
- LĐVP, CV HĐND;
- Lưu: VT./.



**Trần Văn Lân**

